

## 9. Kiểm tra phẩm chất (Inspection)

### 9.1. Địa điểm kiểm tra

- Tại nơi sản xuất
- Tại cảng đi
- Tại cảng đến

### 9.2. Cơ quan kiểm tra

- Nơi sản xuất
- Đại diện của người mua
- Cơ quan giám định độc lập
- Giám định Nhà nước

## 9. Kiểm tra phẩm chất (Inspection)

### 9.3. Phương pháp kiểm tra

- Cảm quan
- Tại phòng thí nghiệm
- Nếu không quy định sẽ tuân theo tập quán

## 9. Inspection

### 9.4. Chứng từ kiểm tra

#### *9.4.1. Theo cơ quan kiểm tra*

- Work's certificate
- Buyer's certificate
- Bureau certificate
- Independant's certificate

## 9. Inspection

### ***9.4.2. Mục đích của chứng từ***

- Làm thủ tục HQ
- Thanh toán
- Khiếu nại

# 9. Inspection

## *9.4.4. Nội dung của chứng từ*

- As per contract
- As per standard
- Descriptive documents
- **Final certificate**

# 10. Khiếu nại (Claim)

## 10.1. Thủ tục khiếu nại

**10.1.1. Khái niệm:** Khiếu nại là việc một bên trong thỏa thuận yêu cầu bên kia bồi thường những thiệt hại do việc bên kia vi phạm thỏa thuận gây nên.

- Bên bán bị KN khi: giao chậm, giao sai về số lượng, chất lượng, bao bì..
- Bên mua bị KN khi: vi phạm về thanh toán, chậm cử tàu đến nhận hàng...

# 10. Khiếu nại (Claim)

## ***10.1.2. Hồ sơ khiếu nại:***

- Notice of claim: bằng văn bản, nêu
  - Nguyên nhân khiếu nại,
  - Cách giải quyết...
- Bản sao HĐ
- Bản sao B/L
- Các chứng từ hàng hóa
- Chứng từ giám định

# 10. Khiếu nại (Claim)

## *10.2. Thời hạn khiếu nại:*

Phụ thuộc vào:

- Tính chất của hàng hóa
- Tính chất khiếu nại
- Quan hệ giữa hai bên
- Khoảng cách địa lý
- Luật TM Việt Nam quy định: 3 và 6 tháng



# 10. Khiếu nại (Claim)

## 10.3. Quyền và nghĩa vụ các bên

### 10.3.1. Bên Mua

- Giữ nguyên trạng hàng hóa, có bảo quản cẩn thận
- Khẩn trương thông báo với bên Bán
- Tạo điều kiện cho bên Bán trực tiếp kiểm tra
- Việc từ chối một lô hàng không phải nguyên nhân để từ chối những lô tiếp theo

## 10. Khiếu nại (Claim)

### 10.3.2. Bên Bán

- Khẩn trương trả lời
- Nghiêm túc xem xét yêu cầu của đối phương
- Hợp tác với bên Mua để tìm ra cách giải quyết
- Không phải giải quyết khi đã hết thời hạn khiếu nại

# 11. Bảo hành (Guarantee)

## *11.1. Khái niệm*

- Là việc người bán đứng ra bảo đảm về một số chỉ tiêu chất lượng hàng hóa trong một khoảng thời gian nhất định
- Phạm vi bảo hành
  - General guarantee
  - Mechanical guarantee
  - Performance guarantee

# 11. Bảo hành (Guarantee)

## 11.2. Thời hạn bảo hành

- *Phụ thuộc vào*
  - Tính chất thiết bị
  - Quan hệ giữa hai bên
- *Mốc tính*
  - Từ khi giao hàng
  - Từ khi đưa hàng vào sử dụng
  - Kết hợp

# 11. Bảo hành (Guarantee)

## 11.3. Quyền và nghĩa vụ các bên

### 11.3.1. Bên Mua

- Sử dụng đúng hướng dẫn
- Thông báo ngay cho người bán khi có sự cố
- Không được tự ý sửa chữa
- Chỉ có quyền sửa chữa khi người bán không kịp thời khắc phục

# 11. Bảo hành (Guarantee)

## 11.3.2. Bên Bán

- Kịp thời khắc phục sự cố
- Kéo dài thời hạn bảo hành bằng khoảng thời gian xảy ra sự cố + thời gian cần thiết để khắc phục
- Không bảo hành khi:
  - Hỏng hóc ở các bộ phận dễ hao mòn
  - Do người mua sử dụng sai
  - Do thiết kế của người mua

# 12. Trọng tài (Arbitration)

## 12.1. Khái niệm

- Là một cá nhân hay tổ chức được các bên tranh chấp thống nhất cử ra để giải quyết tranh chấp và cam kết tuân theo phán xử của cá nhân hoặc tổ chức này
- Phân loại
  - Institutional arbitration
  - Ad hoc arbitration

## 12.2. Tác dụng của trọng tài

### ***Tòa án (Judge)***

- Không được lựa chọn
- Thủ tục phức tạp, tốn kém
- Xử nhiều lần
- Xử công khai
- Không được tự do tranh biện
- Phán quyết có tác dụng cưỡng chế

### ***Trọng tài (Arbitration)***

- Được lựa chọn người xử
- Thủ tục đơn giản, tiết kiệm
- Chỉ xử một lần
- Xử kín
- Được tự do tranh biện
- Phán quyết không có tác dụng cưỡng chế



## 12.3. Quy trình trọng tài

- Tự hòa giải
- Thỏa thuận trọng tài
- Lựa chọn trọng tài
- Thành lập Hội đồng trọng tài
- Hòa giải
- Chọn luật xét xử
- Các bên cung cấp bằng chứng
- Tiến hành xét xử
- Chấp hành tài quyết (arbitration award)

# Điều khoản mẫu về trọng tài

- **Cách 1:** Mọi tranh chấp xảy ra ưu tiên giải quyết bằng hòa giải. Nếu không hòa giải được sẽ đưa ra trọng tài. Trọng tài được lựa chọn là Hội đồng Trọng tài Quốc tế Việt Nam, bên cạnh Phòng TM & CN Việt Nam. Mỗi bên chọn ra một trọng tài, hai trọng tài này cử ra một người thứ ba làm Chủ tịch HĐTT. Luật xét xử là luật Việt Nam. Phán quyết của trọng tài có giá trị ràng buộc hai bên. Chi phí trọng tài do bên thua kiện chịu

# Điều khoản mẫu về trọng tài

- **Cách 2:** Mọi tranh chấp xảy ra ưu tiên giải quyết bằng hòa giải. Nếu không hòa giải được sẽ đưa ra trọng tài. Trọng tài được lựa chọn là Hội đồng Trọng tài Quốc tế Việt Nam, bên cạnh Phòng TM & CN Việt Nam và cam kết tuân theo quy chế của trọng tài này

# 13. Bất khả kháng (Force Majeure)

## 13.1. Khái niệm

- Bất khả kháng là những trường hợp không thể lường trước được, không thể khắc phục được, xảy ra sau khi ký kết hợp đồng và cản trở việc thực hiện nghĩa vụ hợp đồng
- Theo ICC, BKK phải có các tiêu chuẩn sau:
  - Unforeseeable
  - Irresistible
  - Relevant to contract

# 13. Bất khả kháng (Force Majeure)

## 13.2. Phân loại BKK

- Theo thời gian
  - Ngắn hạn (dưới 6 tháng)
  - Dài hạn (trên 6 tháng)
- Theo nguyên nhân
  - Nguyên nhân tự nhiên
  - Nguyên nhân xã hội

# 13. Bất khả kháng (Force Majeure)

## 13.3. Quyền và nghĩa vụ bên gặp BKK

### 13.3.1. Quyền lợi

- Được kéo dài thời gian thực hiện HĐ bằng thời gian xảy ra BKK cộng thời gian cần thiết để khắc phục nó.
- Nếu thời gian đó quá dài (trên 6 tháng với HĐ dưới 1 năm và trên 12 tháng với mọi HĐ) thì được phép miễn thực hiện HĐ mà không phải bồi thường

# 13. Bất khả kháng (Force Majeure)

## 13.3.2. Nghĩa vụ của bên gặp BKK

- Thông báo cho bên kia trong vòng 48h
- Xác báo trong vòng 7 ngày, kèm theo xác nhận của chính quyền địa phương

# Điều khoản mẫu về Bất khả kháng

**Cách 1:** Bất khả kháng là những trường hợp là những trường hợp không thể lường trước được, không thể khắc phục được, xảy ra sau khi ký kết hợp đồng và cản trở việc thực hiện nghĩa vụ hợp đồng. Bên gặp BKK có trách nhiệm thông báo cho bên kia trong vòng 48 h về sự kiện BKK và xác báo trong vòng 7 ngày kèm theo xác nhận của chính quyền địa phương, nơi xảy ra BKK. Bên gặp BKK được hoãn thực hiện HĐ bằng thời gian xảy ra BKK cộng thời gian cần thiết để khắc phục nó. Hết thời hạn này, HĐ có hiệu lực lại bình thường.



# Điều khoản mẫu về Bất khả kháng

- **Cách 2:** Trường hợp BKK sẽ áp dụng theo văn bản 421 của ICC. Văn bản này sẽ được kết hợp (incorporated) với HĐ bằng cách này